

Số: /TB-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán năm 2025

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Cẩm Lệ
Mã chương: 422 Loại 070 Khoản 074

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BTC ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Cẩm Lệ và Biên bản xét duyệt quyết toán ngày 06/02/2026 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Trường THPT Cẩm Lệ;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán năm 2025 của Trường THPT Cẩm Lệ như sau:

I. PHẦN SỐ LIỆU

1. Phạm vi xét duyệt

Quyết toán ngân sách năm 2025 (*không bao gồm quyết toán vốn đầu tư XDCB, nguồn thu dịch vụ, nguồn thu khác không yêu cầu quyết toán theo mục lục ngân sách*).

2. Số liệu quyết toán

a) Thu phí, lệ phí: Không có

b) Quyết toán kinh phí hoạt động:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang : 0 đồng

- Dự toán được giao trong năm : 18.899.112.531 đồng

+ Dự toán giao đầu năm : 17.859.297.000 đồng

+ Dự toán bổ sung trong năm : 1.039.815.531 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm : 18.661.184.778 đồng

- Kinh phí quyết toán : 18.661.184.778 đồng

- Dự toán còn lại : 237.927.753 đồng

+ Kinh phí huỷ trong năm : 137.927.753 đồng

+ Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán:
100.000.000 đồng

. Kinh phí đã nhận : 0 đồng;

. Dự toán còn dư ở Kho bạc : 100.000.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c).

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

4. Thuyết minh số liệu quyết toán

a) Tình hình thực hiện quỹ tiền lương và chi hoạt động

Dự toán phân bổ: 16.727.548.000 đồng, số quyết toán: 16.627.548.000 đồng, kinh phí còn chưa sử dụng được mang sang năm sau: 100.000.000 đồng.

b) Tình hình thực hiện nguồn CCTL

- Số dư năm trước chuyển sang theo quy định: 0 đồng
- Dự toán ngân sách cấp: 4.880.330.000 đồng
- Số kinh phí CCTL phải trích trong năm từ nguồn thu canteen: 7.648.022 đồng. Số kinh phí CCTL đã trích trong năm: 7.648.022 đồng.
- Tổng nhu cầu theo thực tế: 4.880.330.000 đồng. Tổng nhu cầu được duyệt: 4.880.330.000 đồng, tổng kinh phí thực hiện: 4.880.330.000 đồng, trong đó: ngân sách cấp chi CCTL: 4.880.330.000 đồng, chi từ nguồn thu: 0 đồng;
- Số dư cuối năm: 7.648.022 đồng, trong đó: ngân sách: 0 đồng, CCTL tại đơn vị: 7.648.022 đồng.

c) Tình hình thực hiện dự toán chi không thường xuyên:

Số dư dự toán năm 2024 mang sang: 0 đồng, dự toán giao trong năm: 2.171.564.531 đồng, quyết toán: 2.033.636.778 đồng; số kinh phí còn lại bị hủy bỏ: 137.927.753 đồng.

Trong đó:

- Kinh phí mua sắm hệ thống nước sạch: 57.521.472 đồng do thực hiện đấu thầu giảm so với dự toán giao.
- Kinh phí phụ cấp dạy học sinh khuyết tật: 80.406.281 đồng do giảm lớp có học sinh khuyết tật và chi theo số tiết dạy thực tế.

II. Nội dung đối chiếu số liệu báo cáo kết quả hoạt động

1. Tình hình thực hiện tiết kiệm chi từ nguồn ngân sách: Trong năm đơn vị đã thực hiện tiết kiệm từ nguồn ngân sách: 1.527.774.474 đồng.

2. Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính

Kết quả chênh lệch thu, chi trong năm: 1.527.774.474 đồng, trong đó: chi bổ sung thu nhập: 919.266.247 đồng, chi khen thưởng: 176.127.720 đồng, chi phúc lợi: 432.380.507 đồng

3. Trích lập và sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương từ thu dịch vụ

- Số dư năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Số trích lập cải cách tiền lương: 7.648.022 đồng

- Số sử dụng: 0 đồng
- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 7.648.022 đồng

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đơn vị thực hiện nộp Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán theo đúng thời hạn quy định.
- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đơn vị đã lập và gửi báo cáo lên Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.
- Về sổ sách kế toán: Đơn vị đã mở, lưu trữ sổ kế toán theo quy định của chế độ kế toán hiện hành.
- Về thực hiện công khai: Đơn vị có thực hiện công khai theo các quy định hiện hành như: thực hiện công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/
- Về chấp hành các quy định của Nhà nước:
 - + Lập dự toán: Lập dự toán thu, chi NSNN năm 2025 của đơn vị thực hiện theo đúng quy định hiện hành.
 - + Chế độ thu, quản lý sử dụng nguồn thu: Thực hiện các khoản thu theo quy định của cấp có thẩm quyền, các khoản thu giá dịch vụ được quản lý, sử dụng qua Kho bạc Nhà nước.
 - + Về quy chế chi tiêu nội bộ: Đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo tuân thủ theo các văn bản quy định. Việc xây dựng quy chế có thông qua sự đồng ý của toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường. Đơn vị đã thực hiện chi theo định mức đã được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành.
 - + Về quản lý tiền mặt: Số dư tiền mặt cuối năm trùng khớp với Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.
- Về quản lý và sử dụng tài sản công: Đơn vị thực hiện công tác quản lý tài sản công cơ bản theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
 - + Công tác phân công giảng dạy (giáo viên, cán bộ quản lý), tính giờ dạy tăng thay cơ bản đảm bảo theo quy định.
 - + Về công tác chi trả các chế độ cho giáo viên, cho học sinh đảm bảo.
 - + Về hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách theo đúng quy định.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính năm 2025: không có.

- Về thực hiện các kiến nghị của Sở GDĐT về kết quả xét duyệt quyết toán năm trước: đơn vị khắc phục những tồn tại của đợt xét duyệt quyết toán năm 2024.

- Về thực hiện tình hình quyết toán ngân sách đối với các nhiệm vụ chi: cơ bản đảm bảo đúng quy định.

2. Kiến nghị

- Bổ sung các giấy đề nghị thanh toán trong các chứng từ thanh toán chuyển khoản.

- Rà soát kiểm tra các giấy chứng nhận khuyết tật của học sinh để đảm bảo chi trả chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

- Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý, hợp pháp về hồ sơ, tài liệu, báo cáo, chứng từ, hóa đơn, sổ sách kế toán của đơn vị.

Đơn vị rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những tồn tại nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận